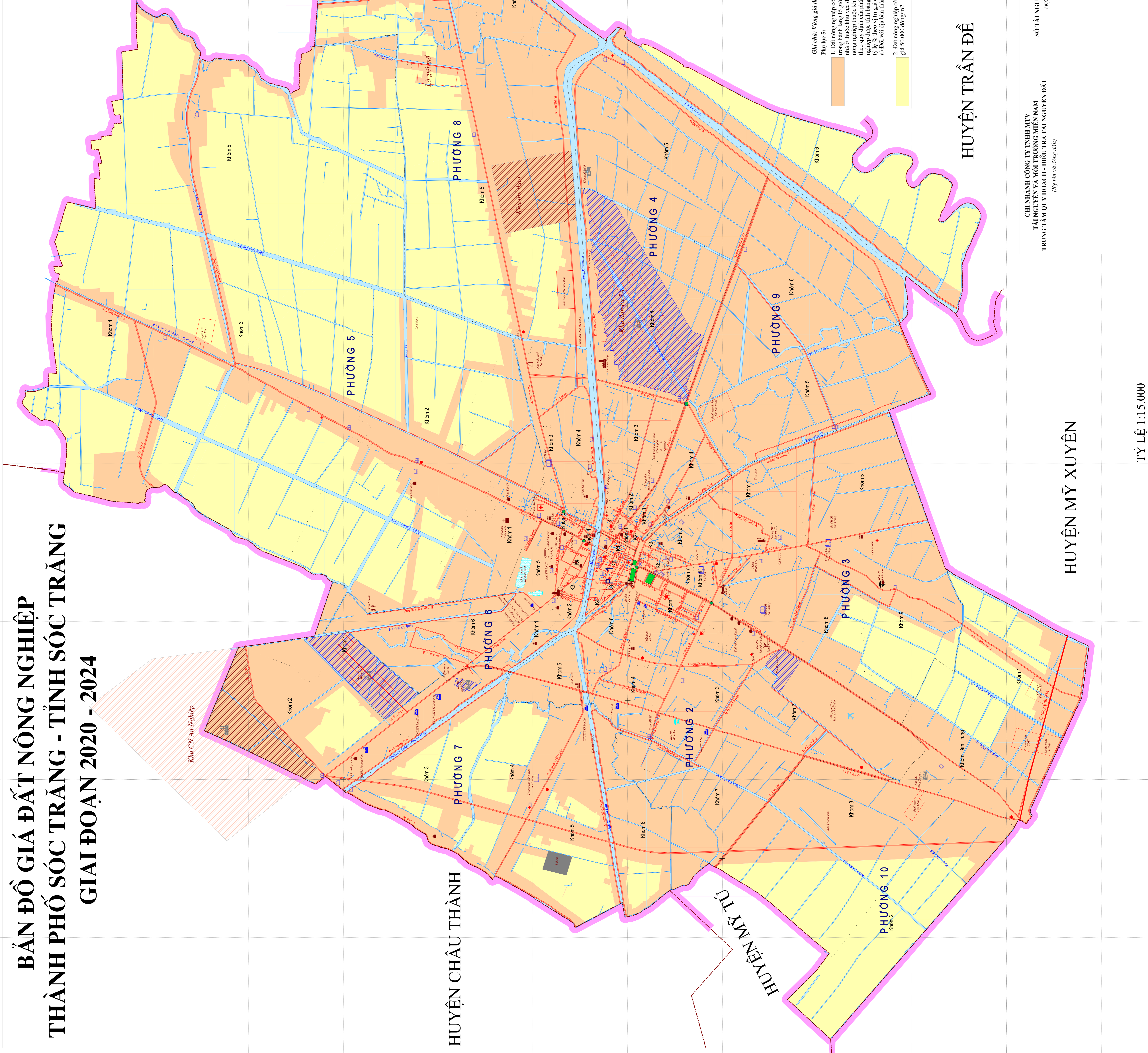
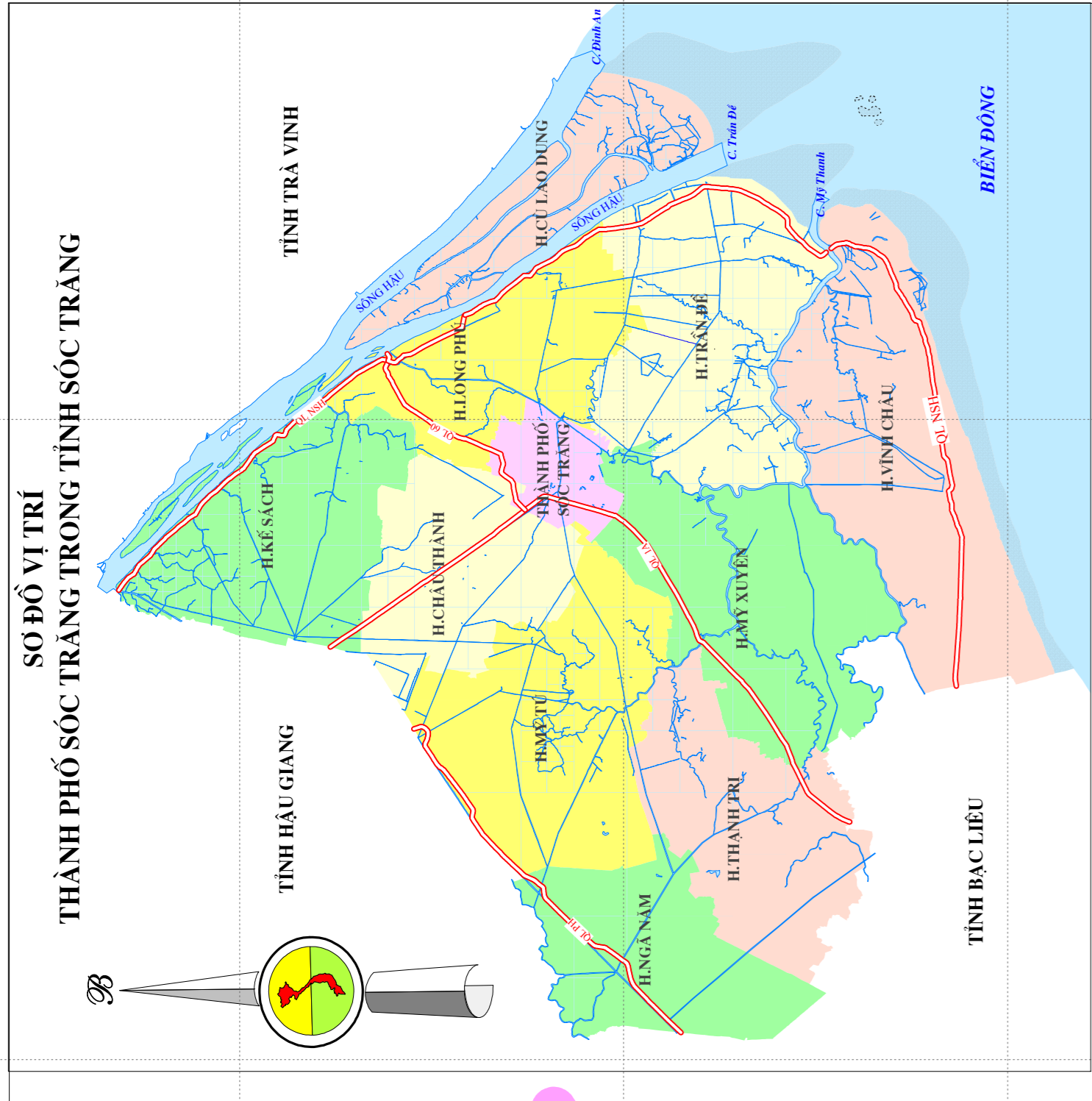


BẢN ĐỒ GIÁ ĐẤT NÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG - TỈNH SÓC TRĂNG GIAI ĐOẠN 2020 - 2024



GIÁ ĐẤT NÔNG NGHIỆP
Chi chú: Vàng giá đất nông nghiệp thể hiện trên bản đồ chỉ mang tính tương đối

Phụ lục 5:
 1. Đất nông nghiệp có tranh chấp cấp giấy các quyền là cấp không trong phạm vi 70 m tính từ mặt lộ cấp; đất nông nghiệp trong hành lang lộ cấp chưa có quyết định thu hồi đất của cơ quan có thẩm quyền để công nhận quyền sử dụng đất có nhà ở thuộc khu vực đã được chuyển mục đích sang đất phi nông nghiệp theo quy định pháp luật về đất đai; đất nông nghiệp thuộc khu vực đã được cấp thẩm quyền phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình phi nông nghiệp theo quy định của pháp luật về đất đai chưa được quy định cụ thể tại Phụ lục 2, 3 và 4 của Quy định này. Giá đất nông nghiệp được tính bằng 15% giá đất ở cơ cùng khu vực, vị trí, địa điểm nông nghiệp trong hành lang lộ giao được xác định bằng số Đ6n với địa bàn hành phố Sóc Trăng, không được vượt quá 350.000 đồng/m², và không được thấp hơn 70.000 đồng/m².
 2. Đất nông nghiệp còn lại trên địa bàn thành phố Sóc Trăng (ngoại các vị trí đã xác định tại Điểm a Khoản 1 Phụ lục này), giá 50.000 đồng/m².

CHỦ THỨC

- ★ UBND Tỉnh
- UBND Thành phố
- UBND Phường
- Quận lỵ
- Tỉnh lỵ
- Trạm Y tế
- Chùa, nhà thờ
- Trường học
- Công viên
- Công viên

CHỈ THỨC

- Ranh Thành phố
- Ranh giới Phường
- Quốc lộ
- Tỉnh Lộ
- Đường nội bộ
- Thuyết lộ
- Địa danh khác
- Cầu

CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG MIỀN NAM TRUNG TÂM QUY HOẠCH - ĐIỀU TRA TÀI NGUYÊN ĐẤT (Ký tên và đóng dấu)	SỐ TÀI NGUYÊN & MÔI TRƯỜNG (Ký tên và đóng dấu)
---	---